

Số: 01/2025/QĐST-VDS
V/v: “Yêu cầu tuyên bố một
người mất tích”

Ninh Bình, ngày 28 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trịnh Thị Hoài Thu

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực
4 – Ninh Bình

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình tham gia phiên
họp:*** Bà Đặng Thị Doan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2025/TLST-VDS ngày 30 tháng 5 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2025/QĐST-VDS ngày 21 tháng 10 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* ông Trần Văn B, sinh ngày 10/02/1964; Căn cước số 0370640104xx cấp ngày 03/02/2025 của Bộ C; địa chỉ nơi cư trú: xóm H, xã K, tỉnh Ninh Bình (trước đây là xóm A, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh ngày 28/12/1967, Căn cước công dân số 0371670007xx; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: xóm H, xã K, tỉnh Ninh Bình (trước đây là xóm A, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình).

2. Anh Trần Đình T, sinh năm 1991; địa chỉ nơi cư trú: xóm Hùng Tiến 1, xã K, tỉnh Ninh Bình

3. Anh Trần Đình T1, sinh năm 1994; địa chỉ nơi cư trú: xóm H, xã K, tỉnh Ninh Bình.

Có mặt ông B, vắng mặt bà N (anh T, anh T1 có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 13 tháng 5 năm 2025 và quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu ông Trần Văn B trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967, địa chỉ: xóm A, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình (nay là xóm H, xã K, tỉnh Ninh Bình) đăng ký kết hôn ngày 25/11/1989 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận và có 02 con chung là Trần Đình T, sinh năm 1991 và Trần Đình T1, sinh năm 1994. Năm 2016, bà N có chơi lô, đề, cờ bạc và bỏ nhà đi từ ngày 16/12/2016 cho đến nay. Trong những năm qua, ông và gia đình đã đi tìm kiếm, hỏi thăm tất cả những nơi 02 bên gia đình quen biết nhưng không biết bà N hiện đang ở đâu. Bà N1 cũng không liên lạc với bất cứ ai trong gia đình nội, ngoại. Do đó, ông yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: xóm A, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình (nay là xóm H, xã K, tỉnh Ninh Bình) là mất tích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Trần Đình T1 và anh Trần Đình T có quan điểm: các anh xác nhận bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967 là mẹ đẻ của anh đã đi khỏi địa phương từ năm 2016, từ đó đến nay không có tin tức. Mặc dù gia đình đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả. Ông B có yêu cầu tuyên bố bà N mất tích, anh T và anh T1 đều nhất trí.

Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích và đã đăng trên: Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5) vào các ngày 19, 20, 21/6/2025; Báo nhân dân trong 03 số liên tiếp vào các ngày 22, 23, 24/6/2025; Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình và Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân ngày 18, 19, 20/6/2025.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Ninh Bình: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967 là công dân xóm A, xã H (cũ). Bà N1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm A, xã H. Từ năm 2016 bà N1 đã bỏ đi khỏi địa phương cho đến nay không quay trở về địa phương để sinh sống. Gia đình đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả, không có số điện thoại, không rõ địa chỉ nơi cư trú hiện nay của bà N1 đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp: Người yêu cầu ông Trần Văn B giữ nguyên yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị N mất tích.

Ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ việc:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào Điều 68, 69 của Bộ luật Dân sự; các điều 369; 370; 387; 388 Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Văn B về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị N mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật: Ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị N có đăng ký kết hôn ngày 25/11/1989 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Do vậy ông B có đơn yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: xóm A, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình (nay là xóm H, xã K, tỉnh Ninh Bình) mất tích. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình).

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp người yêu cầu ông Trần Văn B có mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Đình T1 và anh Trần Đình T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị N mất tích:

Xét đơn yêu cầu của ông Trần Văn B yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị N mất tích: Căn cứ các tài liệu chứng cứ do ông B cung cấp và biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Ninh Bình đã có đủ cơ sở xác định: bà Nguyễn Thị N bỏ nhà đi từ ngày 16/12/2016, không có tin tức, gia đình đã đi tìm kiếm, hỏi thăm tất cả những nơi hai bên gia đình quen biết nhưng không biết bà N hiện đang ở đâu. Bà N1 cũng không liên lạc với bất cứ ai trong gia đình. Sau khi thụ lý vụ việc dân sự, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích và đã đăng trên đài, báo, Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình và Cổng thông tin điện tử của Tòa án theo quy định của pháp luật. Đến nay đã trên 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng không có tin tức xác thực về việc bà Nguyễn Thị N. Như vậy bà Nguyễn Thị N đã biệt tích trên 02 năm kể từ ngày 16/12/2016 đến nay mà không có tin tức xác thực bà N còn sống hoặc đã chết, không có thông tin bà N liên hệ với Tòa án. Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn B tuyên bố bà Nguyễn Thị N mất tích.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn B là phù hợp với quy định của pháp luật

[3] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: ông Trần Văn B là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp lệ phí nên được miễn lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

[4] Chi phí đăng tin tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng ông Trần Văn B phải nộp theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; điểm a khoản 2 Điều 40; các Điều 366; 367; 370; 371; 372; 383; 384; 385; 388; 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 68, 69 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn B về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: xóm A, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình (nay là xóm H, xã K, tỉnh Ninh Bình) mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Trần Văn B được miễn nộp lệ phí Tòa án.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu việc dân sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 4 - Ninh Bình;
- Ủy ban nhân dân xã K;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự,

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Trịnh Thị Hoài Thu